

Bản án số: 39/2022/HS-ST
Ngày: 14/9/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MINH HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Đinh Đức Cảnh

Các Hội thẩm nhân dân: ông Đinh Hồng Sâm, ông Trương Ngọc Nhân

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: ông Cao Lương Bằng – Thư ký Tòa án Minh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hoá: bà Đinh Thị Hoài Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2022, tại phòng xử án, Tòa án nhân dân huyện Minh Hoá, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2021/TLST-HS ngày 22/8/2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2021/QĐXXST-HS, ngày 31/8/2022, đối với bị cáo:

Đinh Minh N; sinh ngày: 10/8/1988 tại: xã H, huyện M, tỉnh Quảng Bình; thường trú: thôn Y, xã H, huyện M, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: sản xuất nông nghiệp; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không tôn giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Xuân H, sinh năm 1951 và bà Đinh Thị N, sinh năm 1951; con: 01 đứa sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: năm 2015, bị Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản”; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 18/05/2022, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Minh Hóa; có mặt.

- bị hại:

1. bà Đinh Thị H; sinh năm: 1969; nơi cư trú: thôn Y, xã H, huyện M, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

2. ông Đinh V; sinh năm: 1979; nơi cư trú: thôn Y, xã H, huyện M, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

3. ông Đinh Tiến D; sinh năm: 1969; nơi cư trú: thôn Y, xã H, huyện M, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

4. ông Đinh Xuân H; sinh năm: 1951; nơi cư trú: thôn Y, xã H, huyện M, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

5. chị Đinh Thị Hồng L; sinh năm: 1989; nơi cư trú: thôn Y, xã H, huyện M, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

6. anh Đinh Thanh L; sinh năm: 1982; nơi cư trú: thôn R, xã H, huyện Minh H, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

7. chị Đinh Thị Thu N; sinh năm: 1988; nơi cư trú: thôn Tân T, xã Hóa T, huyện Minh H, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

- người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. anh Đinh Thanh T; sinh năm: 1988; nơi cư trú: thôn T, xã Hóa T, huyện M, tỉnh Quảng Bình; có mặt.

2. anh Đinh Mạnh H; sinh năm: 1992; nơi cư trú: thôn T, xã H, huyện M, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

3. anh Trần Xuân H; sinh năm: 1988; nơi cư trú: thôn T, xã H, huyện M, tỉnh Quảng Bình; có mặt.

4. ông Hoàng Thế Q; sinh năm: 1968; nơi cư trú: bản C, xã L, huyện T, tỉnh Quảng Bình; có mặt.

5. bà Võ Thị N; sinh năm: 1966; nơi cư trú: tổ dân phố *, thị trấn Q, huyện M, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vụ thứ nhất: vào khoảng 17 giờ ngày 01/4/2022, Đinh Minh N đi từ nhà ông Đinh Xuân H (là bố đẻ Đinh Minh N) ở cùng thôn đến khu vực khe suối thuộc thôn Yên Bình, xã Hóa Tiến, huyện Minh Hóa. Khi đến khu vực gần khe suối N phát hiện có 02 chiếc máy bơm có nhãn hiệu JET 100 đặt trên mặt đất (máy bơm anh Đinh V, Đinh Tiến D đều trú tại thôn Yên Bình, xã Hóa Tiến, huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình). N quan sát xung quanh không có ai nên dùng tay giật đứt dây điện và bẻ gãy đường ống nối vào máy bơm. Sau đó N xách hai máy bơm lên gần mép đường Hồ Chí Minh cất giấu, N tiếp tục đi xuống vị trí đã lấy hai chiếc máy bơm và phát hiện có chiếc máy bơm nhãn hiệu SHUZUMI (máy bơm chị Đinh Thị H, ở thôn Yên Bình, xã Hóa Tiến, huyện Minh Hóa). N tiếp tục lấy trộm và đưa lên vị trí đã cất giấu hai chiếc máy bơm trước đó. Sau khi lấy xong, N mang 03 chiếc máy bơm trên đem bán

cho anh Đinh Thanh T, sinh năm 1988 ở thôn Thanh Lâm, xã Hóa Thanh, huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình với giá 750.000 đồng. Số tiền trên N tiêu xài cá nhân hết.

Quá trình điều tra mở rộng vào khoảng 11 giờ trưa ngày 03/4/2022, N về nhà bố đẻ của mình là ông Đinh Xuân H, trú tại thôn Yên Bình, xã Hóa Tiến, huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình để ăn cơm. Sau khi ăn cơm xong, quan sát trong nhà mọi người đã ngủ trưa. Đinh Minh N đi ra khu vực nhà kho của gia đình lấy chiếc máy cưa gỗ cầm tay. Sau khi lấy xong Đinh Minh N mang đến bán cho Đinh Hùng M ở thôn Tân Tiến, xã Hóa Tiến, huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình với giá 450.000 đồng để tiêu xài cá nhân. Sau khi bán xong N về ở tại nhà. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, N đi đến khu vực mỏ đá Liên Hương thuộc thôn Tân Tiến, xã Hóa Tiến huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình, quan sát xung quanh thấy có chiếc máy bơm không rõ nhãn hiệu đặt tại giếng nước không có ai trông coi (chiếc máy bơm của chị Đinh Thị Hồng L, ở thôn Yên Hòa, xã Hóa Tiến, Minh Hóa, Quảng Bình). N lấy trộm chiếc máy bơm đem đi bán cho anh Trần Xuân H, ở thôn Tân Tiến, xã Hóa Tiến, huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình với giá 180.000 đồng để tiêu xài cá nhân.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 06/KLĐG - HĐĐG ngày 22/04/2022, của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Minh Hóa kết luận:

- giá trị của chiếc máy bơm nước màu xám, nhãn hiệu JET 100, dài 45 cm, rộng 19 cm, cao 20 cm máy cũ đã qua sử dụng tại thời điểm bị mất trộm vào ngày 01/4/2022 là: 831.000 đồng (tám trăm ba mươi một ngàn đồng).

- một chiếc máy bơm nước màu xanh, nhãn hiệu SHUZUMI, dài 43 cm, rộng 19 cm, cao 20 cm máy cũ đã qua sử dụng tại thời điểm bị mất trộm vào ngày 01/4/2022 là: 875.000 đồng (tám trăm bảy lăm ngàn đồng).

- một chiếc máy bơm nước màu xám, nhãn hiệu JET 100, dài 43 cm, rộng 19 cm, cao 20 cm máy cũ đã qua sử dụng tại thời điểm bị mất trộm vào ngày 01/4/2022 là: 831.000 đồng (tám trăm ba mươi một ngàn đồng).

Tổng giá trị của 03 máy bơm nước bị lấy trộm ngày 01/4/2022 là 2.537.000 đồng (hai triệu năm trăm ba mươi bảy ngàn đồng).

- một chiếc máy cưa gỗ cầm tay màu đỏ - trắng, nhãn hiệu ARE đã cũ, bề rộng 45 cm, dài 50 cm, cao 41 cm, máy cũ đã qua sử dụng tại thời điểm bị lấy trộm ngày 03/4/2022 là: 1.050.000 đồng (một triệu không trăm năm mươi ngàn đồng).

- một máy bơm hình trụ tròn cao 46,5 cm, đường kính chỗ rộng nhất 18cm, bề mặt xung quanh đã bị rỉ sét màu vàng, máy cũ đã qua sử dụng tại thời điểm bị lấy trộm vào ngày 03/4/2022 là 1.200.000 đồng (một triệu hai trăm ngàn đồng).

Vụ thứ hai: vào khoảng 11h30 ngày 03/5/2022, Đinh Minh N đi từ nhà của mình theo hướng từ xã Hóa Tiến về xã Hóa Hợp. Khi đến khu vực nhà chị Đinh Thị Thu Ngà, ở thôn Tân Tiến, xã Hóa Tiến, huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình, N nhìn

vào trong nhà không có ai trong coi tài sản nên N nảy sinh ý định vào nhà để trộm cắp tài sản. Khi vào đến nhà nhìn vào khu vực nhà kho có máy hàn màu xanh, nhãn hiệu RILAND, N lấy trộm mang đi bán cho anh Hoàng Thế Q, trú tại bản Cáo, xã Lâm Hóa, huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình với giá 1.200.000 đồng để tiêu xài cá nhân.

Quá trình điều tra mở rộng khoảng 13 giờ ngày 17/5/2022, Đinh Minh N đi bộ đến thôn Tiến Hóa, xã Hồng Hóa, huyện Minh Hóa thì thấy có một chiếc mô tô nhãn hiệu JIULONG, màu sơn xanh, BKS: 73K - 3442 của anh Đinh Thanh L ở thôn Rục, xã Hồng Hóa, huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình dừng bên đường nên Nhiên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. N tiến lại gần chiếc xe, ngồi lên xe và đạp khởi động thì xe nổ máy. Sau đó N điều khiển xe về thị trấn Quy Đạt, huyện Minh Hóa và bán cho chị Võ Thị N ở tổ dân phố 6, thị trấn Quy Đạt, huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình với giá 600.000 đồng để tiêu xài cá nhân.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 09/KLĐG - HĐĐG ngày 13/05/2022, của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Minh Hóa kết luận: một chiếc máy hàn điện màu xanh thẫm, nhãn hiệu RILAND, kích thước (48x20x30) cm, phần dây điện nối với nguồn điện màu đen dài 1,74m, phần dây điện nối với que hàn màu đen dài 4,25m và 7,42 m, tay cầm que hàn màu đen - cam dài 29cm, máy hàn đã qua sử dụng tại thời điểm bị mất trộm vào ngày 4.375.000 đồng (bốn triệu ba trăm bảy lăm ngàn đồng).

Tại bản kết luận định giá tài sản số 11/KLĐG - HĐĐG ngày 07/06/2022, của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Minh Hóa kết luận: một chiếc xe mô tô, nhãn hiệu JIULONG, màu sơn xanh; BKS: 73K - 3442; xe cũ đã qua sử dụng tại thời điểm bị mất trộm vào ngày 17/5/2022 là 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm ngàn đồng)

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng định giá.

Vật chứng vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Minh Hóa đã tạm giữ:

1. 01 (Một) máy bơm nước màu xám, nhãn hiệu JET 100, dài 45cm, rộng 19 cm, cao 20 cm. Đã qua sử dụng.
2. 01 (Một) máy bơm nước màu xám, nhãn hiệu SHUZUMI, dài 43cm, rộng 19 cm, cao 20 cm. Đã qua sử dụng.
3. 01 (Một) máy bơm nước màu xám, nhãn hiệu JET 100, dài 45cm, rộng 19 cm, cao 20 cm. Đã qua sử dụng.
4. 01 (Một) máy cưa gỗ cầm tay màu đỏ trắng, nhãn hiệu ARE đã cũ, bề rộng 45 cm, dài 50cm, cao 41cm.

5. 01 (Một) máy bơm nước hình trụ tròn, cao 46,5cm, đường kính chỗ rộng nhất 18cm, bề mặt xung quanh một số bộ phận đã bị rỉ sét màu vàng. Đã cũ đã qua sử dụng.

6. 01 (Một) máy hàn điện màu xanh thẫm, nhãn hiệu RILAND, kích thước (48x20x30)cm, phần dây điện nối với nguồn điện màu đen dài 1,74m, phần dây điện nối với que hàn màu đen dài 4,25m và 7,42m, tay cầm que hàn màu đen - cam dài 29 cm, máy hàn đã qua sử dụng.

7. 01 (Một) xe mô tô, nhãn hiệu JIULONG, màu sơn xanh; Biển kiểm soát: 73K7 - 3442; xe đã qua sử dụng.

Xử lý vật chứng: quá trình điều tra xác định vật chứng tạm giữ trên là tài sản hợp pháp của bị hại nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Minh hóa đã trả lại cho Đinh V, Đinh Thị H, Đinh Tiến D, Đinh Xuân H, Đinh Thị Hồng L (ủy quyền Đinh Thị Hồng N nhận tài sản), Đinh Thị Thu N, Đinh Thanh Li là chủ sở hữu tài sản nói trên.

Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Đinh V, Đinh Thị H, Đinh Tiến D, Đinh Xuân H, Đinh Thị Hồng L, Đinh Thị Thu N, Đinh Thanh L đã nhận lại tài sản bị trộm cắp nên không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự.

Đối với người mua tài sản là ông Đinh Thanh T, Trần Xuân H đã mua tài sản Đinh Minh N trộm cắp. Tuy nhiên, người mua tài sản không có yêu cầu gì về mặt dân sự.

Ông Hoàng Thế Q người mua máy hàn điện màu xanh thẫm, nhãn hiệu RILAND, kích thước (48x20x30)cm, phần dây điện nối với nguồn điện màu đen dài 1,74m, phần dây điện nối với que hàn màu đen dài 4,25m và 7,42m, tay cầm que hàn màu đen - cam dài 29 cm. Ông Q yêu cầu Đinh Minh N trả lại số tiền 1.200.000 đồng.

Bà Võ Thị N người mua chiếc xe mô tô, nhãn hiệu JIULONG, màu sơn xanh; Biển kiểm soát: 73K7 - 3442. Bà Nhung yêu cầu Đinh Minh N trả lại số tiền 600.000 đồng.

Ông Đinh Hùng M người mua máy cưa gỗ cầm tay màu đỏ trắng, nhãn hiệu ARE đã cũ, bề rộng 45 cm, dài 50cm, cao 41cm, đã được giải quyết tại quyết định xử phạt hành chính số 37/QĐ-XPHC ngày 29/7/2022 của Công an huyện Minh Hóa.

Bản cáo trạng số 28/CT-VKSMH ngày 22/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hoá truy tố bị cáo Đinh Minh N về tội “trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố Đinh Minh N phạm tội “trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đinh Minh N từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/5/2022; về trách nhiệm dân sự: căn cứ khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự, Điều 582 của Bộ luật Dân sự, buộc bị cáo Đinh Minh N phải bồi thường cho anh Hoàng Thế Q số tiền: 1.200.000 đ, bồi thường cho chị Võ Thị N số tiền 600.000 đ; bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

- ông Hoàng Thế Q yêu cầu bị cáo N trả lại số tiền 1.200.000 đ, anh T, anh H không có yêu cầu bồi thường.

- bị cáo N không có ý kiến gì về quyết định truy tố của VKSND huyện Minh Hóa, khai nhận hành vi trộm cắp tài sản của mình. Đối với yêu cầu bồi thường cho ông Hoàng Thế Q, và bà Võ Thị N thì sau khi chấp hành xong án bị cáo sẽ bồi thường đầy đủ.

- bị cáo N trình bày lời nói sau cùng: bị cáo đã hối hận về hành vi phạm tội của mình mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Minh Hóa, Viện kiểm sát huyện Minh Hóa, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Toà án đã tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập cho các bị hại và những có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan tham gia phiên tòa nhưng tại phiên tòa chỉ có anh Đinh Thanh T, anh Trần Xuân H và ông Hoàng Thế Q có mặt còn lại vắng mặt, việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử do đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người này theo quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: vào khoảng 17h ngày 01/4/2022 tại khu vực khe suối thuộc thôn Yên Bình, xã Hóa Tiến, huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình,

Đinh Minh N đã có hành vi trộm cắp tài sản liên tục và kế tiếp nhau về mặt thời gian 03 chiếc máy bơm của anh Đinh V, chị Đinh Thị H và anh Đinh Tiên D, tổng trị giá 03 chiếc máy bơm là 2.537.000 đồng. Vào khoảng 11h30 ngày 03/5/2022, tại nhà chị Đinh Thị Thu N, Đinh Minh N có hành vi trộm cắp máy hàn màu xanh, nhãn hiệu RILAND, trị giá 4.375.000 đồng. Khoảng 13 giờ ngày 17/5/2022, tại khu vực thôn Tiến Hóa, xã Hồng Hóa, huyện Minh Hóa, Đinh Minh N đã có hành vi trộm cắp tài sản một chiếc mô tô, trị giá tài sản 2.500.000 đồng. Tổng giá trị tài sản mà Đinh Minh N trộm cắp là: 9.412.000 (chín triệu bốn trăm mười hai ngàn đồng). Theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự thì *“người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm...”* như vậy hành vi lén lút trộm cắp tài sản của N đã đủ yếu tố cấu thành tội “trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội đó phù hợp và các tài liệu, chứng cứ, vật chứng đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Do đó có đủ cơ sở kết luận bị cáo Đinh Minh N phạm tội “trộm cắp tài sản” khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hóa truy tố bị cáo Đinh Minh N về tội “trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[3]. Về tính chất, mức độ đối với hành vi phạm tội của bị cáo: hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, bị cáo có hành vi lén lút đối với chủ sở hữu tài sản, lợi dụng sơ hở của họ để thực hiện với lỗi cố ý chiếm đoạt tài sản của bị hại. Hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương và xã hội. Bị cáo N là người trưởng thành, có sức khỏe nhưng lười lao động, lấy việc trộm cắp để có tiền tiêu xài cá nhân, mặc dù đã từng bị xử phạt 09 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản” nhưng bị cáo không lấy đó để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần phải áp dụng mức hình phạt phù hợp tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe và giáo dục chung.

[4]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Nhân thân: bị cáo Đinh Minh N có nhân thân xấu.

Tình tiết tăng nặng: bị cáo N hai lần thực hiện hành vi phạm tội, mỗi lần phạm tội chiếm đoạt tài sản đều trị giá trên 2.000.000 đ nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự

Tình tiết giảm nhẹ: bị cáo Đinh Minh N tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bố, mẹ của Đinh Minh N là người có công với cách mạng được tặng huân huy chương kháng chiến là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên cần cho bị cáo được hưởng.

[5]. Xét đề nghị của Kiểm sát viên: chấp nhận lời đề nghị của Kiểm sát viên.

[6]. Cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo Đinh Minh Nhiên ra khỏi đời sống xã hội để cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội.

[7]. Về xử lý vật chứng: việc trả lại vật chứng của Cơ quan CSĐT Công an huyện Minh Hóa là đúng quy định của pháp luật.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: căn cứ khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự, Điều 582 của Bộ luật Dân sự, buộc bị cáo Đinh Minh N phải bồi thường cho ông Hoàng Thế Q số tiền: 1.200.000 đ, bồi thường cho bà Võ Thị N số tiền 600.000 đ.

[9]. Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 50.000.000 đ, do đó bị cáo Đinh Minh N có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, đang ở cùng với bố mẹ. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nhiên.

[10]. Về án phí: bị cáo Đinh Minh N phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[11]. Trong vụ án này, Đinh Minh N có hành vi khoảng 11 giờ trưa ngày 03/4/2022, N về nhà bố đẻ của mình là ông Đinh Xuân H, trú tại thôn Yên Bình, xã Hóa Tiến, huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình lấy trộm chiếc máy cưa gỗ cầm tay trị giá 1.050.000 đồng, khoảng 18 giờ cùng ngày, N đi đến khu vực mỏ đá Liên Hương thuộc thôn Tân Tiến, xã Hóa Tiến, huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình lấy trộm chiếc máy bơm của chị Đinh Thị Hồng L trị giá 1.200.000 đồng. Hành vi này không liên tục và không kế tiếp nhau về mặt thời gian, N không có tiền án, tiền sự về hành vi chiếm đoạt tài sản. Vì vậy, không đủ cơ sở truy cứu trách nhiệm hình sự, chuyển Công an huyện Minh Hóa xử lý hành chính theo thẩm quyền.

Sau khi trộm cắp tài sản Đinh Minh N bán cho Đinh Thanh T, Đinh Hùng M, Trần Xuân H, Hoàng Thế Q, Võ Thị N, tuy nhiên, những người này không biết tài sản là do trộm cắp mà có, nên không có cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: tuyên bố bị cáo Đinh Minh N phạm tội: “trộm cắp tài sản”

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đinh Minh N 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/5/2022.

Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: căn cứ khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự, Điều 582 của Bộ luật Dân sự, buộc bị cáo Đinh Minh N phải bồi thường cho ông Hoàng Thế Q số tiền: 1.200.000 đ (một triệu hai trăm ngàn đồng), bồi thường cho bà Võ Thị N số tiền 600.000 đ (sáu trăm ngàn đồng).

3. Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Đinh Minh N phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đ án phí dân sự sơ thẩm để sung vào ngân sách nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo, anh Đinh Thanh T, anh Trần Xuân H và ông Hoàng Thế Q có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (14/9/2022). Các bị hại, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

5. Quyền yêu cầu thi hành án dân sự: trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Nghĩa vụ thi hành án: kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho

đến khi thi hành xong án, khoản tiền trên hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- TAND tỉnh Quảng Bình
- CQCSĐT Công an huyện Minh Hoá;
- VKSND huyện Minh Hoá;
- Chi cục THADS huyện Minh Hoá;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Bị cáo; bị hại; người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Đinh Đức Cảnh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

